

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 66/2024/HSST

Ngày: 29 - 05 - 2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Quế Phương.

2/ Ông Nguyễn Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 16/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 14/5/2024 đối với bị cáo:

LÊ MINH T1, sinh năm 1996 tại **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**. Hộ khẩu thường trú: **khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lê Văn V**, sinh năm: Không rõ và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1978; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em; Vợ: **Nguyễn Hoàng Khánh V1**, sinh năm 2002 (chưa đăng ký kết hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/4/2016, **Ủy ban nhân dân thị trấn L** ra Quyết định số 124/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn/biện pháp quản lý tại gia đình đối với **Lê Minh T1**. Thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn/quản lý tại gia đình là 03 tháng. Đến ngày 22/7/2016, **Lê Minh T1** chấp hành xong.

- Ngày 21/10/2016, Tòa án nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 105/2016/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc đối với Lê Minh T1. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng. Ngày 27/5/2018, Lê Minh T1 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 28/12/2018, Ủy ban nhân dân thị trấn L ra Quyết định số 335/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Minh T1. Thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 tháng. Đến ngày 28/3/2019, Lê Minh T1 chấp hành xong.

- Ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 81/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T1. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng. Ngày 23/3/2021, Lê Minh T1 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Trong vụ án này, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong một vụ án khác (Cố mật).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ 00 ngày 19/12/2023, Lê Minh T1 liên lạc với một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hẹn gặp tại khu vực trước Trung tâm hành chính huyện L để mua 02 gói ma túy đá với số tiền 1.000.000đồng. Sau khi có ma túy, T1 đem về phòng trọ thuộc tổ G, ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lấy ra một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T1 cất giấu vào vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu Jet rồi bỏ vào miếng vải màu xanh treo lên hàng rào trước cửa phòng trọ của T1 để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ 30 ngày 20/12/2023, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B kiểm tra phát hiện T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T1 đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý. Sau đó, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B chuyển giao T1 cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Công an, Lê Minh T1 khai nhận tàng trữ trái phép số ma túy trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 41/KL-KTHS-MT ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,2562gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

01 phòng bì được niêm phong số vụ 41 ngày 26/12/2023 (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 miếng vải màu xanh (T1 khai dùng để cất giấu ma túy). Hiện tất cả các vật chứng trên đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSLĐ ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Lê Minh T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T1 từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì được niêm phong số vụ 41 ngày 26/12/2023 đựng ma túy (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định) thu giữ của bị cáo T1 là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 miếng vải màu xanh (T1 khai dùng để cất giấu ma túy) thu giữ của bị cáo T1, là công cụ sử dụng và cất giấu ma túy hiện không có giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo T1 không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Lê Minh T1** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại phòng trọ thuộc **tổ G, ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh B** bắt quả tang **Lê Minh T1** đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy với mục đích để sử dụng. Qua giám định có khối lượng 0,2562gam là ma túy loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo **Lê Minh T1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, hủy hoại sức khỏe của bản thân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì được niêm phong số vụ 41 ngày 26/12/2023 đựng ma túy (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định) thu giữ của bị cáo **T1** là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 miếng vải màu xanh (**T1** khai dùng để cất giấu ma túy) thu giữ của bị cáo **T1**, là công cụ sử dụng và cất giấu ma túy hiện không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: bị cáo **T1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng bán ma túy cho **T1** (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh T1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Lê Minh T1** 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì được niêm phong số vụ 41 ngày 26/12/2023 đựng ma túy (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định) thu giữ của bị cáo **T1** là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 miếng vải màu xanh (**T1** khai dùng để cất giấu ma túy) thu giữ của bị cáo **T1**, là công cụ sử dụng và cất giấu ma túy hiện không có giá trị sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 69/BB-CCTHADS ngày 17/4/2024)

- Án phí: bị cáo **Lê Minh T1** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29/5/2024, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H. Long Điền;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh BR-VT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương

- Luru HS.